

KẾ HOẠCH

Triển khai nhiệm vụ, giải pháp chỉ đạo sản xuất nông lâm nghiệp, thủy sản và phát triển nông thôn năm 2024

Căn cứ Kế hoạch số 748/KH-UBND ngày 05/3/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum triển khai nhiệm vụ, giải pháp chỉ đạo sản xuất nông lâm nghiệp, thủy sản và phát triển nông thôn năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 11-NQ/HU ngày 14 tháng 12 năm 2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa VI về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị năm 2024; Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 26 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân huyện về phương hướng, nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2024.

Ủy ban nhân dân huyện Đắk Hà ban hành Kế hoạch triển khai nhiệm vụ, giải pháp chỉ đạo sản xuất nông lâm nghiệp, thủy sản và phát triển nông thôn năm 2024 trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, QUAN ĐIỂM

1. Mục tiêu

Tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện quyết liệt, có hiệu quả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp sản xuất nông lâm nghiệp, thủy sản và phát triển nông thôn năm 2024 theo các Nghị quyết của Ban chấp hành Đảng bộ huyện khóa VI, Hội đồng nhân dân huyện, Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh¹.

2. Quan điểm

- Triển khai thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu sản xuất nông lâm nghiệp, thủy sản và phát triển nông thôn năm 2024.

- Bám sát, nắm bắt địa bàn, thường xuyên đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các chỉ tiêu sản xuất nông lâm nghiệp, thủy sản và phát triển nông thôn năm 2024; kịp thời tháo gỡ, khó khăn vướng mắc của các địa phương trong quá trình thực hiện các chỉ tiêu.

II. CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ

1. Cơ cấu giá trị sản xuất (theo giá hiện hành): Nông - Lâm - Thủy sản chiếm: **36,29%**.

2. Chỉ tiêu sản xuất trồng trọt: Tổng diện tích gieo trồng đạt **32.328,54** ha; Trong đó: Diện tích cây trồng hàng năm: 8.938,67 ha, diện tích cây lâu năm:

¹ Quyết định số 731/QĐ-UBND ngày 12/12/2023

22.996,87 ha (trong đó, diện tích cây ăn quả là 2.299 ha (trồng mới là 250 ha); cây mắc ca là 514 ha (trồng mới là 50 ha)), cây dược liệu 393 ha (trồng mới 39 ha), cây mía là 130 ha (trồng mới 99 ha); Tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 19.823,10 tấn.

3. Chỉ tiêu chăn nuôi, thủy sản: Tổng đàn gia súc đạt **40.080** con (Tổng đàn trâu: 1200 con; tổng đàn bò: 8.580 con; tổng đàn lợn: 26.100 con, tổng đàn dê: 4.200 con); và **450.000** con gia cầm. sản phẩm thịt hơi các loại: 3.700 tấn (trong đó thịt lợn: 2.650 tấn); Tổng diện tích nuôi trồng thủy sản là 358ha với tổng sản lượng thủy sản các loại là 4.500 tấn (khai thác: 800 tấn; nuôi trồng: 3.700 tấn).

4. Chỉ tiêu phát triển lâm nghiệp: Diện tích trồng mới rừng là **310** ha. Tỷ lệ che phủ rừng (không tính cây cao su) đạt **45,6%**. Tỷ lệ che phủ rừng (có tính cây cao su) đạt **46,73%**.

5. Chỉ tiêu nông thôn mới: xã Đăk Long đạt chuẩn nông thôn mới; có thêm 10 thôn ĐBDTTS đạt nông thôn mới.

6. Tỷ lệ dân cư ở khu vực nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100 %.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP, PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Về công tác tuyên truyền, vận động

1.1. Quán triệt nghiêm túc và đầy đủ đến toàn thể các cơ quan, đơn vị, địa phương, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan, đơn vị, địa phương nắm, hiểu và xác định rõ năm 2024 là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, góp phần trong việc thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội XVI Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết Đại hội VI Đảng bộ huyện, Nghị quyết số 11-NQ/HU ngày 14 tháng 12 năm 2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa, Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 26 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân huyện, Quyết định 1058/QĐ-UBND ngày 21/12/2023 của Ủy ban nhân dân huyện.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch chi tiết, phân công lãnh đạo đơn vị trực tiếp và giao nhiệm vụ cụ thể đến từng cơ quan chuyên môn, công chức, viên chức tổ chức thực hiện.

1.2. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách lớn bao gồm: thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của hàng hóa nông sản; xây dựng nông nghiệp theo hướng hàng hóa, hiện đại, sản xuất an toàn, hữu cơ, liên kết theo chuỗi giá trị bền vững.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- *Đơn vị phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện.
- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

1.3. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chính sách bảo vệ và phát triển đất trồng lúa, thực hiện việc chuyển đổi đất lúa có năng suất, hiệu quả thấp sang cây trồng có thị trường tiêu thụ và hiệu quả cao hơn.

- *Đơn vị chủ trì:* Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- *Đơn vị phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện.
- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

2. Công tác hướng dẫn, đôn đốc tổ chức triển khai thực hiện

Đôn đốc, đánh giá thực hiện các chỉ tiêu sản xuất nông lâm nghiệp, thủy sản và phát triển nông thôn năm 2024 trên địa bàn.

- *Đơn vị chủ trì:* Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
- *Đơn vị phối hợp:* Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn
- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

3. Kinh phí

Bố trí, lồng ghép các kinh phí từ các chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới để hỗ trợ người dân mở rộng diện tích cây trồng có giá trị kinh tế cao, phát triển chăn nuôi góp phần đạt chỉ tiêu đã đề ra.

- *Đơn vị chủ trì:* Phòng Tài chính - Kế hoạch, các cơ quan chủ trì các chương trình mục tiêu quốc gia, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn theo thẩm quyền, chức năng nhiệm vụ được giao triển khai thực hiện tại đơn vị, địa phương

- *Đơn vị phối hợp:* Các cơ quan liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

4. Công tác chỉ đạo tổ chức sản xuất

4.1. Chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương sản xuất vụ Đông Xuân 2023 - 2024 và vụ Mùa năm 2024. Tổ chức kiểm tra các cơ sở kinh doanh vật tư nông nghiệp, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm (nếu có). Tiếp tục theo dõi tình hình sinh vật gây hại cây trồng, sớm phát hiện để ngăn chặn, xử lý kịp thời không để lây lan ra diện rộng; hướng dẫn các tổ chức, cá nhân về việc đăng ký cấp mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói đối với các loại quả tươi phục vụ cho xuất khẩu và tiêu thụ trong nước.

- *Đơn vị chủ trì:* Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn theo chức năng nhiệm vụ được giao triển khai thực hiện trên địa bàn.

- *Đơn vị phối hợp:* các cơ quan liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

4.2. Xây dựng một số mô hình khuyến nông, khuyến lâm có hiệu quả, phù hợp với điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội của huyện.

- *Đơn vị chủ trì:* Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện

- *Đơn vị phối hợp:* Các cơ quan liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- *Thời gian thực hiện:* tổ chức thực hiện trong năm, cụ thể phù hợp theo từng loại cây trồng, vật nuôi và địa bàn.

4.3. Tập trung nâng cao hiệu quả chất lượng sản xuất nông nghiệp và tăng hệ số sử dụng đất gắn với cơ cấu cây trồng theo hướng phát triển vùng trồng tập trung, theo tiêu chuẩn VietGAP và gắn với thị trường tiêu thụ bền vững; tăng cường công tác quản lý chất lượng giống cây trồng trong nông nghiệp, phân bón, vật tư nông nghiệp; xác định nhu cầu của từng loại giống để có kế hoạch chỉ đạo sản xuất cho phù hợp với từng địa phương.

- *Đơn vị chủ trì:* Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn theo thẩm quyền, chức năng nhiệm vụ được giao chủ trì tổ chức thực hiện tại đơn vị, địa phương.

- *Đơn vị phối hợp:* Các cơ quan liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên

4.4. Hướng dẫn các hộ gia đình, các cơ sở chăn nuôi ứng dụng khoa học công nghệ, sử dụng giống có năng suất và chất lượng cao, tuyên truyền, tập huấn về công tác phát triển chăn nuôi an toàn sinh học, chăn nuôi VietGAHP, chăn nuôi hữu cơ, chăn nuôi an toàn dịch bệnh và các văn bản quy định của pháp luật về chăn nuôi đến các tổ chức, cá nhân có hoạt động chăn nuôi; triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch phòng, chống dịch bệnh, phòng, chống đói rét cho đàn vật nuôi; theo dõi chặt chẽ tình hình dịch bệnh tại cơ sở nhằm sớm phát hiện và xử lý kịp thời khi có dịch bệnh xảy ra, không để lây lan ra diện rộng, giảm tối đa thiệt hại cho người chăn nuôi; tăng cường giám sát các địa phương trong việc triển khai công tác tiêm phòng vắc xin cho đàn vật nuôi.

- *Đơn vị chủ trì:* Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn theo thẩm quyền, chức năng nhiệm vụ được giao chủ trì tổ chức thực hiện tại đơn vị, địa phương.

- *Đơn vị phối hợp:* Các cơ quan liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

4.5. Tổ chức chức rà soát, thống kê tổng đàn trâu, bò (kể cả bê, nghé) trên địa bàn huyện theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Chỉ thị số 07/CT-UBND ngày 19 tháng 01 năm 2024 về triển khai các biện pháp phát triển chăn nuôi và phòng chống dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh năm 2024; Ưu tiên bố trí kinh phí từ các nguồn hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia,

vốn vay giảm nghèo và nguồn vốn hợp pháp khác để hỗ trợ người dân phát triển chăn nuôi.

- *Đơn vị chủ trì:* Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn theo thẩm quyền, chức năng nhiệm vụ được giao chủ trì tổ chức thực hiện tại đơn vị, địa phương

- *Đơn vị phối hợp:* Các cơ quan liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

4.6. Tiếp tục thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; tăng cường tuần tra, kiểm tra, nắm bắt xử lý thông tin để sớm phát hiện, ngăn chặn kịp thời tình trạng vi phạm Luật lâm nghiệp; tăng cường công tác quản lý chất lượng giống cây trồng rừng và dược liệu, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các tổ chức kinh tế được giao rừng, cho thuê rừng.

- *Đơn vị chủ trì:* Hạt kiểm lâm huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn theo thẩm quyền, chức năng nhiệm vụ được giao chủ trì tổ chức thực hiện tại đơn vị, địa phương.

- *Đơn vị phối hợp:* Các cơ quan liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

4.7. Phối hợp với một số doanh nghiệp lớn để triển khai các mô hình liên kết theo chuỗi giá trị, gắn với tiêu thụ, chế biến sản phẩm trên địa bàn huyện.

- *Đơn vị chủ trì:* Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn theo thẩm quyền, chức năng nhiệm vụ được giao chủ trì tổ chức thực hiện tại đơn vị, địa phương.

- *Đơn vị phối hợp:* Các cơ quan liên quan, các Hợp tác xã trên địa bàn huyện.

- *Thời gian thực hiện:* tổ chức thực hiện trong năm.

4.8. Theo dõi mực nước các hồ chứa trên địa bàn huyện để tham mưu điều tiết tích trữ nước đảm bảo phục vụ sản xuất nông nghiệp. Theo dõi diễn biến tình hình thời tiết xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch phòng chống thiên tai năm 2024. Thực hiện công tác chỉ đạo về phòng chống thiên tai, ứng phó với sự cố do thiên tai gây ra; xây dựng kế hoạch phương án Phòng, chống hạn trên địa bàn huyện năm 2024.

- *Đơn vị chủ trì:* Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn theo thẩm quyền, chức năng nhiệm vụ được giao chủ trì tổ chức thực hiện tại đơn vị, địa phương.

- *Đơn vị phối hợp :* Các cơ quan liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2024.

4.9. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Kế hoạch khuyến nông năm 2024, trong đó cần quan tâm các đối tượng cây trồng, vật nuôi theo chỉ tiêu kế hoạch sản xuất nông nghiệp năm 2024; hướng dẫn, thành lập các tổ khuyến nông cộng

đồng thuộc Đề án thí điểm xây dựng vùng nguyên liệu nông, lâm sản đạt chuẩn phục vụ tiêu thụ trong nước và xuất khẩu giai đoạn 2022 - 2025², Đề án Nâng cao hiệu quả hoạt động công tác khuyến nông trên cơ sở kiện toàn mô hình Tổ khuyến nông cộng đồng³ và Tổ khuyến nông cộng đồng cấp xã theo tiêu chí xây dựng nông thôn mới hoạt động có hiệu quả.

- *Đơn vị chủ trì*: Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- *Đơn vị phối hợp*: Các cơ quan liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên.

4.10. Triển khai các giải pháp để thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã nông nghiệp, hợp tác xã kiểu mới hoạt động có hiệu quả, bền vững, tham gia vào chuỗi liên kết tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp. Đôn đốc các đơn vị, địa phương đẩy mạnh chương trình hỗ trợ phát triển sản xuất.

- *Đơn vị chủ trì*: Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn theo thẩm quyền, chức năng nhiệm vụ được giao chủ trì tổ chức thực hiện tại đơn vị, địa phương.

- *Đơn vị phối hợp*: Các cơ quan liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên.

5. Đối với chi tiết từng chỉ tiêu cụ thể

5.1. Chỉ tiêu trồng trọt: Trồng mới **250** ha cây ăn quả, **50** ha cây Mắc ca, 130 ha cây mía.

- *Công tác chuẩn bị đất*: Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai thực hiện rà soát quỹ đất có khả năng phát triển để vận động Nhân dân trồng mới năm 2024 đảm bảo phù hợp với quy hoạch, kế hoạch; thực hiện chuyển đổi nhanh cơ cấu cây trồng đối với những diện tích kém hiệu quả sang trồng cây ăn quả và mía đường, mắc ca.

- *Công tác chuẩn bị giống, vật tư, chăm sóc, thu hoạch*:

+ Sử dụng một số bộ giống cây ăn quả và mía đường, mắc ca sinh trưởng và phát triển tốt, năng suất cao, kháng bệnh; đảm bảo việc sản xuất, kinh doanh, sử dụng các loại giống cây trồng theo đúng quy định của Luật Trồng trọt năm 2018, Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trồng trọt về giống cây trồng và canh tác.

+ Áp dụng theo các quy định, hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan chuyên môn có liên quan.

² Quyết định số 1088/QĐ-BNN-KTHT ngày 25 tháng 3 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

³ Quyết định 1094/QĐ-BNN-KTHT ngày 25 tháng 3 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn chủ trì, tổ chức thực hiện tại địa phương đảm bảo theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn; lồng ghép, bố trí nguồn vốn hỗ trợ từ các chương trình mục tiêu quốc gia và các nguồn vốn hợp pháp khác để hỗ trợ đảm bảo đầy đủ giống, vật tư cho người dân trên địa bàn.

- *Đơn vị phối hợp:* Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, và các đơn vị liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* hoàn thành để thực hiện việc gieo trồng theo đúng lịch thời vụ của từng loại cây trồng.

5.2. Tổng đàn trâu đạt 1.200 con, tổng đàn bò đạt 8.580 con, tổng đàn lợn: 26.100 con; đàn dê: 4.200 con; diện tích nuôi trồng thủy sản đạt 358 ha

- *Công tác chuẩn bị giống, vật tư:* Sử dụng con giống cho năng suất cao, chất lượng, có nguồn gốc và xuất xứ rõ ràng, đảm bảo an toàn dịch bệnh và phù hợp với điều kiện tự nhiên của địa phương; triển khai thực hiện việc đảm bảo công tác tiêm phòng vắc xin, công tác khử trùng tiêu độc môi trường phòng chống dịch bệnh theo quy định.

- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn chủ trì, tổ chức thực hiện tại địa phương đảm bảo theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn; lồng ghép, bố trí nguồn vốn hỗ trợ từ các chương trình mục tiêu quốc gia và các nguồn vốn hợp pháp khác để hỗ trợ đảm bảo đầy đủ giống, vật tư cho người dân trên địa bàn.

- *Công tác tập huấn hướng dẫn kỹ thuật:* Tăng cường tuyên truyền, vận động người chăn nuôi áp dụng các công nghệ mới, công nghệ tiên tiến trong chăn nuôi, tổ chức tập huấn hướng dẫn chăn nuôi an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh, kỹ thuật chăm sóc nuôi dưỡng và các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trên đàn vật nuôi.

- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn: chủ trì, tổ chức thực hiện tại địa phương đảm bảo theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: hướng dẫn các địa phương thực hiện đảm bảo theo đúng quy định và phù hợp với từng địa bàn.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

5.3. Trồng mới rừng đạt 310 ha, tỷ lệ độ che phủ rừng (có tính cây cao su) 46,73%; Trồng mới cây dược liệu hàng năm: 39 ha; cây dược liệu lâu năm 103 ha.

- *Công tác chuẩn bị đất:* Các địa phương triển khai thực hiện rà soát đất cơ cấu cho lâm nghiệp chưa có rừng để triển khai trồng rừng năm 2024; phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; rà soát đất trống đúng đối tượng theo quy định để xây dựng dự án trồng rừng thay thế và tổ chức thực hiện. Tổ chức kiểm tra các đơn vị, địa phương thực hiện trồng dặm, chăm sóc các diện tích rừng đã trồng từ năm 2021, 2022, 2023 và cây phân tán đã trồng đảm bảo thành rừng theo quy định, nhất là đối với các địa bàn có tỷ lệ diện tích rừng trồng sống thấp; Chỉ đạo các xã, thị

trấn triển khai ngay công tác hướng dẫn, vận động nhân dân chuẩn bị đất phục vụ phát triển được liệu đảm bảo đạt và vượt kế hoạch giao.

- *Công tác chuẩn bị giống*: Rà soát, cung cấp các loại giống theo quy định tại Nghị định số 27/2021/NĐ-CP ngày 25 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ về quản lý giống cây trồng lâm nghiệp; khẩn trương xây dựng hồ sơ trồng rừng, hồ sơ mua cây giống cấp cho người dân tham gia trồng rừng theo đúng qui định.

- *Đơn vị chủ trì*: Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn;

- *Đơn vị phối hợp*: Các cơ quan liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: hoàn thành để thực hiện việc gieo trồng theo đúng lịch thời vụ của từng loại cây trồng.

5.4. Về Nông thôn mới: Xã Đăk Long đạt chuẩn nông thôn mới; có thêm 10 thôn ĐBDTTS đạt nông thôn mới.

Xây dựng kế hoạch ra quân phát động phong trào xây dựng nông thôn mới năm 2024; tổ chức thẩm định và công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới. Tập trung nguồn lực cho xã Đăk Long đạt nông thôn mới năm 2024; các xã củng cố nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, xã nông thôn thông minh trong năm 2024.

- *Đơn vị chủ trì*: Ủy ban nhân dân các xã, Văn phòng điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới huyện (*Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*) theo chức năng nhiệm vụ được giao triển khai thực hiện các nội dung có liên quan.

- *Đơn vị phối hợp*: Các cơ quan thuộc huyện.

- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên.

5.5. Tỷ lệ dân cư ở khu vực nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100%

Tăng cường công tác quản lý, đầu tư, sử dụng và khai thác công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung; tổ chức bàn giao tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch nông thôn theo quy định tại Nghị định số 43/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ; tiếp tục tuyên truyền, vận động người dân sử dụng nước sạch; thực hiện tốt công tác bảo vệ nguồn nước, công trình cấp nước sạch nông thôn; triển khai các nội dung liên quan đến xây dựng “Định mức kinh tế - kỹ thuật trong hoạt động quản lý, khai thác và vận hành các công trình cấp nước sạch nông thôn trên địa bàn tỉnh Kon Tum”.

- *Đơn vị thực hiện*: Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn theo chức năng nhiệm vụ được giao chủ trì thực hiện các nội dung thuộc thẩm quyền, chức năng của đơn vị, địa phương.

- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và các đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện các nội dung, nhiệm vụ tại kế hoạch này. Đồng thời, định kỳ hằng tháng (trước ngày 10) tổng hợp báo cáo tình hình, kết quả thực hiện các nội dung tại Kế hoạch này, gửi về Ủy ban nhân dân huyện (*qua Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*) để tổng hợp, theo dõi, chỉ đạo thực hiện.

2. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu gặp khó khăn vướng mắc, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, các cơ quan liên quan đề xuất gửi Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Trên đây là Kế hoạch triển khai nhiệm vụ, giải pháp chỉ đạo sản xuất nông lâm nghiệp, thủy sản và phát triển nông thôn năm 2024 trên địa bàn huyện. Ủy ban nhân dân huyện yêu cầu các các cơ quan đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện đảm bảo hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu đã đề ra./.

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện ủy (b/c);
- Thường trực HĐND huyện (b/c);
- Sở NN&PTNT tỉnh (b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị huyện (t/h);
- UBND các xã, thị trấn (t/h);
- LĐ, CV Văn phòng;
- Lưu: VT, NN&PTNT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Minh Vương